

Số: 29/CBTT-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
Về thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch
giữa Công ty CP Cảng Sài Gòn và các công ty liên quan

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**

- Mã chứng khoán: **SGP**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.HCM

- Điện thoại: (028) 39 400 161

Fax: (028) 39 400 168

- Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Ông Tô Thanh Trà - Người phụ trách quản trị công ty.

2. Nội dung thông tin công bố:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đã ban hành các Nghị quyết sau:

- Nghị quyết số 916/NQ-CSG ngày 23/9/2024: thông qua việc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (Cảng Sài Gòn) ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean (cổ đông góp vốn tại Cảng Sài Gòn) để thực hiện tư vấn xây dựng phương án và triển khai chuyển nhượng vốn tại các công ty có vốn góp và các khoản đầu tư khác của Cảng Sài Gòn.

- Nghị quyết số 918/NQ-CSG ngày 23/9/2024: thông qua việc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn (công ty có vốn góp chi phối) đối với gói cung cấp các chủng loại lọc chuyên dụng cho các đơn vị, chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn vào ngày 23/9/2024 (www.saigonport.vn).

Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Đăng tải website CSG;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

* Đính kèm Nghị quyết số 916/NQ-CSG và số 918/NQ-CSG ngày 23/9/2024 của HĐQT Cảng Sài Gòn.

TU. T. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



Tô Thanh Trà

Số: 916/NQ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch
giữa Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Căn cứ Báo cáo số 109/BC-HĐQT ngày 23/9/2024 về kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 1007/TTr-CSG ngày 19/9/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (Cảng Sài Gòn) ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean (cổ đông góp vốn tại Cảng Sài Gòn) để thực hiện tư vấn xây dựng phương án và triển khai chuyển nhượng vốn tại các công ty có vốn góp và các khoản đầu tư khác của Cảng Sài Gòn theo đề xuất của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 1007/TTr-CSG ngày 19/9/2024.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn triển khai đàm phán, ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean để thực hiện công việc nêu tại Điều 1; đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành. Người có thẩm quyền ký kết hợp đồng, giao dịch có liên quan chịu trách nhiệm theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định hiện hành có liên quan.

Điều 3. Giao Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định hiện hành có liên quan./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Các phòng ban: KTNB, TCKT, NS;
- Đăng Website Cảng Sài Gòn;
- Lưu: VT, HĐQT, NPTQTCT.

AM

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Cường

Số: 918/NQ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn và Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Căn cứ Báo cáo số 111/BC-HĐQT ngày 23/9/2024 về kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 984/TTr-CSG ngày 16/9/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn (công ty có vốn góp chi phối) đối với gói cung cấp các chủng loại lọc chuyên dụng cho các đơn vị, chi nhánh trực thuộc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn theo đề xuất của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 984/TTr-CSG ngày 16/9/2024.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn triển khai đàm phán, ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn để thực hiện công việc nêu tại Điều 1; đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành. Người có thẩm quyền ký kết hợp đồng, giao dịch có liên quan chịu trách nhiệm theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định hiện hành có liên quan.

Điều 3. Giao Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định hiện hành có liên quan./.

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Các phòng ban: KTNB, TCKT, KTCT;
- Đăng Website Cảng Sài Gòn;
- Lưu: VT, HĐQT, NPTQTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Cường

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

V/v: *Cung cấp các chủng loại lọc chuyên dụng*

Số: 459/KTD- CSG.2024

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Quy định Luật Thương Mại của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005 qui định về hoạt động thương mại;
- Căn cứ theo yêu cầu, năng lực và thỏa thuận giữa hai Bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 2024, đại diện hai bên gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN

- Do Ông : **NGUYỄN LÊ CHƠN TÂM** Chức vụ: Tổng Giám Đốc
- Địa chỉ : Số 03, Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : 84-028-38 264 955 Fax: 84-028-39 400 168
- Mã số thuế : 0300479714

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẢNG SÀI GÒN

- Đại diện : Ông **VÕ MINH THIỆN** Chức vụ: Tổng Giám Đốc
- Địa chỉ : Số 212 Nguyễn Văn Linh, P.Tân Thuận Tây, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (+84) 028.38725121 Fax: (+84) 028.38725185
- Mã số thuế : 0309585467
- Số tài khoản : 1700201003180 - Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát triển Nông thôn – PGD Nhà Rông – TP.Hồ Chí Minh.

Sau khi thống nhất nội dung trao đổi, hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các chủng loại lọc chuyên dụng với các điều kiện và điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1 Nội dung hợp đồng

- Bên B đồng ý nhận thực hiện cung cấp các chủng loại lọc chuyên dụng (sau đây gọi tắt là “Hàng hóa”) theo yêu cầu của Bên A theo từng thời điểm.
- Danh mục hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ được đính kèm Phụ lục I chi tiết đã được Bên A phê duyệt.
- Đơn giá trong Phụ lục I đính kèm đã bao gồm các loại phí, thuế giá trị gia tăng (VAT) theo quy định của nhà nước tại từng thời điểm xuất hóa đơn.
- Thuế suất thuế GTGT sẽ được điều chỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước tại thời điểm xuất hóa đơn.

1.2 Thời hạn hợp đồng:

+ Hiệu lực hợp đồng: kể từ ngày/...../2024 đến hết ngày **31/12/2024**.

+ Hiệu lực thanh toán: kể từ ngày bên B bàn giao hàng hóa cho bên A.

1.3 Địa điểm giao hàng, thời gian giao hàng:

1.3.1 Địa điểm giao hàng:

- Tại khu vực TP. Hồ Chí Minh bao gồm: Quận 4, Quận 7, khu công nghiệp Hiệp Phước huyện Nhà Bè.
- Tại khu vực Bà Rịa Vũng Tàu: Khu công nghiệp Phú Mỹ I, thị xã Phú Mỹ, tỉnh BRVT.

1.3.2 Thời gian giao hàng: trong vòng 48 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng từ Bên A.

ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1 Giá trị hợp đồng: Theo bảng Phụ lục I tại từng thời điểm phát sinh cung cấp hàng hóa và đã được đại diện Bên A ký xác nhận biên bản bàn giao hàng hóa.

2.2 Phương thức thanh toán:

Thanh toán bằng chuyển khoản dưới hình thức Việt Nam đồng. Thanh toán 100% giá trị hợp đồng, thanh toán trong vòng không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn thu phí dịch vụ do Bên B phát hành.

2.3 Bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Giấy đề nghị thanh toán.
- Bảng kê bán hàng.
- Biên bản bàn giao; nghiệm thu.
- Phiếu giao hàng đã được ký xác nhận giữa 2 bên (Có tên vật tư, số lượng, đơn giá)
- Hóa đơn GTGT hợp lệ
- Bản sao CO, bản chính CQ.

ĐIỀU 3: YÊU CẦU KỸ THUẬT VÀ BẢO HÀNH

3.1 Yêu cầu kỹ thuật

- Bên B cung cấp hàng hóa 100% do hãng Donaldson USA sản xuất, hàng hóa được sản xuất từ năm 2024 trở về sau.
- Cung cấp bản sao giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) do nước xuất khẩu cấp và bản chính giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) do hãng lọc Donaldson cấp.

3.2 Bảo hành

- Bảo hành các hạng mục cung cấp trong Hợp đồng là 06 tháng tính từ ngày hai bên ký kết hoàn tất biên bản bàn giao đối với mọi sai hỏng do lỗi/ khiếm khuyết của Nhà sản xuất.
- Bảo hành này không bao gồm các lỗi hư hỏng do vận hành, sửa chữa không đúng qui cách; các hao mòn vật lý/ cơ khí thông thường do quá trình vận hành.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

4.1 Trách nhiệm của Bên A:

- Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với Bên B trong quá trình giao nhận và kiểm tra hàng hóa.
- Bố trí nhân lực, trang thiết bị cần thiết để tiếp nhận hàng và kiểm tra hàng hóa.
- Thông báo kịp thời bằng văn bản cho Bên B trường hợp hàng hóa Bên B cung cấp xảy ra sự

cố để các bên tìm cách, thống nhất phương án xử lý.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Bên B khi thực hiện Hợp đồng tại kho bãi Bên A;
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại **Điều 2** của Hợp đồng. Trường hợp bên A chậm thanh toán chi phí theo quy định, bên A phải chịu phạt trả chậm với lãi suất quá hạn do ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định, tuy nhiên thời gian trả chậm không được vượt quá thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày đến hạn thanh toán theo quy định.

4.2 Trách nhiệm của Bên B:

- Giao hàng đúng số lượng, chất lượng và địa điểm theo quy định của Hợp đồng này;
- Cam kết cung cấp hàng hóa đầy đủ, đúng đặc tính kỹ thuật, đúng kiểu dáng chủng loại như Phụ lục I;
- Thông báo kịp thời cho Bên A bằng văn bản mọi trở ngại không lường trước được để hai bên cùng nhau bàn bạc và tìm cách giải quyết;
- Cung cấp đầy đủ bộ chứng từ thanh toán cho Bên A theo quy định tại **Điều 2** Hợp đồng;
- Thông báo bằng văn bản, email hoặc phương tiện điện tử khác cho Bên A thời gian giao hàng để Bên A lên kế hoạch sắp xếp cán bộ nhận bàn giao hàng hóa.
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm an toàn lao động trong quá trình vận chuyển đến khi bàn giao hoàn tất hàng hóa.
- Phối hợp, hỗ trợ Bên A trong trường hợp xảy ra sự cố đối với vật tư trong phạm vi cung cấp của Bên B trong vòng 24h kể từ lúc nhận thông báo sự cố từ Bên A.
- Nếu hàng hóa bàn giao không đúng theo thỏa thuận, Bên A sẽ từ chối nhận hàng. Trong trường hợp này, mọi chi phí liên quan đến việc thu hồi hàng hóa và cung cấp lại hàng hóa theo thỏa thuận sẽ do Bên B chi trả.

ĐIỀU 5: TRANH CHẤP VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.

- 5.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận ghi trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những vấn đề khó khăn, vướng mắc hai bên sẽ cùng bàn bạc và thống nhất cách giải quyết, không bên nào được tự ý sửa đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Bên nào vi phạm một trong những điều đã ghi trong hợp đồng này phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.
- 5.2 Mọi tranh chấp phát sinh trước hết phải được giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi. Trong thời gian 30 ngày, hai bên không tự giải quyết được tranh chấp thì mỗi bên có quyền yêu cầu Tòa án cấp có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo qui định của pháp luật.

ĐIỀU 6: BẤT KHẢ KHÁNG.

- 6.1 Bất khả kháng được hiểu là những sự kiện xảy ra mang tính khách quan, nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, như: Chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.
- 6.2 Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

- 6.3 Trong trường hợp này, một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng.

ĐIỀU 7: TẠM DỪNG, HỦY BỎ HỢP ĐỒNG.

7.1 Tạm ngừng Hợp đồng:

- Nếu một trong hai bên không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng. Bên không vi phạm có thể ra thông báo tạm ngừng công việc và yêu cầu Bên vi phạm phải thực hiện, sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý, cụ thể.

7.2 Chấm dứt Hợp đồng:

Hợp đồng có thể được chấm dứt khi một trong hai bên ở trong các trường hợp sau:

- Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thoả thuận và đồng ý của Bên đối tác còn lại.
- Bị phá sản, vỡ nợ hoặc bị quản lý tài sản.
- Thông báo chấm dứt Hợp đồng phải được gửi cho Bên đối tác còn lại trước thời hạn chấm dứt 07 (bảy) ngày.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản như đã thỏa thuận trong Hợp đồng, không bên nào đơn phương thay đổi hay hủy bỏ Hợp đồng (trừ trường hợp pháp luật quy định).
- 8.2 Trong trường hợp gặp khó khăn trở ngại, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và cùng có lợi để đi đến thống nhất. Mọi thay đổi phát sinh đều phải được thể hiện bằng văn bản và là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng chính thức.
- 8.3 Mọi tranh chấp xảy ra nếu hai bên không giải quyết được bằng thương lượng, hai bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo qui định của pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định sau cùng để hai Bên cùng tuân thủ. Chi phí phát sinh trong quá trình tranh chấp sẽ do bên thua kiện chi trả.
- 8.4 Hợp đồng mặc nhiên được thanh lý khi 02 (hai) bên không tiếp tục gia hạn bằng phụ lục hợp đồng.
- 8.5 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 2 (hai) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC I

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7	8
TT	Danh mục hàng hóa chào giá	Chất lượng/ Thông số kỹ thuật	ĐVT	Nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa	Đơn giá	Thuế	Đơn giá sau thuế VAT
1. Thông tin đặc tính mã số các loại lọc cho các phương tiện trên bộ							
1	P116446	Lọc gió	cái	Indonesia	1,338,000	8%	1,445,040
2	CF1600	Lọc gió	cái	Germany	1,220,000	8%	1,317,600
3	PA5323	Lọc gió AF25593	cái	USA	3,312,000	8%	3,576,960
4	P119373	Lọc gió	cái	Indonesia	696,000	8%	751,680
5	P124860	Lọc gió	cái	Indonesia	935,000	8%	1,009,800
6	P150694	Lọc gió	cái	USA	1,005,000	8%	1,085,400
7	P163542	Lọc thủy lực	cái	USA	832,000	8%	898,560
8	P164178	Lọc thủy lực	cái	USA	2,350,000	8%	2,538,000
9	P164375	Lọc thủy lực	cái	USA	835,000	8%	901,800
10	P165569	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,166,000	8%	1,259,280
11	P170597	Lọc thủy lực P170612	cái	Italy	3,870,000	8%	4,179,600
12	P170601	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,184,000	8%	1,278,720
13	P170608	Lọc thủy lực R928017243	cái	Italy	2,346,000	8%	2,533,680
14	P170610	510698014,	cái	Italy	3,225,000	8%	3,483,000
15	P171552	Lọc thủy lực	cái	Italy	686,000	8%	740,880
16	P171556	Lọc thủy lực	cái	Italy	3,455,000	8%	3,731,400
17	P171533	Lọc thủy lực	cái	Italy	382,000	8%	412,560

18	P171569	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,540,000	8%	1,663,200
19	P171824	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,240,000	8%	1,339,200
20	P172467	Lọc thủy lực	cái	Italy	2,665,000	8%	2,878,200
21	P173042	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,120,000	8%	1,209,600
22	P174300	Lọc thủy lực PI3145SMX10	cái	Italy	3,295,000	8%	3,558,600
23	P174675	Lọc thủy lực	cái	USA	1,195,000	8%	1,290,600
24	P181035	Lọc gió	cái	Indonesia	802,000	8%	866,160
25	P181043	Lọc gió	cái	Mexico	3,255,000	8%	3,515,400
26	P181045	Lọc gió	cái	Indonesia	610,000	8%	658,800
27	P181049	Lọc gió	cái	Mexico	2,962,000	8%	3,198,960
28	P181052	Lọc gió	cái	Indonesia	448,000	8%	483,840
29	P181054	Lọc gió	cái	Indonesia	438,000	8%	473,040
30	P181056	Lọc gió	cái	Indonesia	1,328,000	8%	1,434,240
31	P181063	Lọc gió	cái	Indonesia	825,000	8%	891,000
32	P181064	Lọc gió	cái	Indonesia	766,000	8%	827,280
33	P502039	Lọc nhớt	cái	Indonesia	266,000	8%	287,280
34	P502577	Lọc thủy lực TCM	cái	Indonesia	1,426,000	8%	1,540,080
35	P502648	Nước giải nhiệt (bình 5L)	cái	Australia	760,000	8%	820,800
36	P524835	Lọc gió	cái	USA	1,362,000	8%	1,470,960
37	P524838	Lọc gió	cái	USA	3,522,000	8%	3,803,760
38	P527484	Lọc gió	cái	USA	775,000	8%	837,000
39	P528708	Lọc gió	cái	USA	470,000	8%	507,600
40	P537453	Lọc gió	cái	USA	4,320,000	8%	4,665,600
41	P537454	Lọc gió	cái	USA	5,455,000	8%	5,891,400

42	P537877	Lọc gió	cái	Indonesia	770,000	8%	831,600
43	P550010	Lọc nhớt	cái	Indonesia	135,000	8%	145,800
44	P550026	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	102,000	8%	110,160
45	P550041	Lọc nhớt	cái	Mexico	395,000	8%	426,600
46	P550057	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	106,000	8%	114,480
47	P550067	Lọc nhớt	cái	Indonesia	142,000	8%	153,360
48	P550132	Lọc nhớt	cái	Indonesia	208,000	8%	224,640
49	P550148	Lọc thủy lực	cái	Indonesia	560,000	8%	604,800
50	P550202	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	363,000	8%	392,040
51	P550372	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	242,000	8%	261,360
52	P550388	Lọc thủy lực	cái	Indonesia	284,000	8%	306,720
53	P550390	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	254,000	8%	274,320
54	P550425	Lọc nhớt	cái	Indonesia	244,000	8%	263,520
55	P550428	Lọc nhớt	cái	Mexico	245,000	8%	264,600
56	P550478	Lọc thủy lực	cái	Indonesia	1,055,000	8%	1,139,400
57	P550489	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	418,000	8%	451,440
58	P550520	Lọc nhớt	cái	Indonesia	363,000	8%	392,040
59	P550540	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	172,000	8%	185,760
60	P550588	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	268,000	8%	289,440
61	P550596	Lọc nhớt	cái	Indonesia	605,000	8%	653,400
62	P550694	Lọc thủy lực P550699	cái	Indonesia	241,000	8%	260,280
63	P550712	Lọc nhớt	cái	Indonesia	673,000	8%	726,840
64	P550747	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	640,000	8%	691,200
65	P550748	Lọc nhiên liệu P551858	cái	Indonesia	722,000	8%	779,760

66	P550777	Lọc nhớt	cái	Indonesia	322,000	8%	347,760
67	P550848	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	570,000	8%	615,600
68	P550881	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	327,000	8%	353,160
69	P550899	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	383,000	8%	413,640
70	P550935	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	145,000	8%	156,600
71	P550958	Lọc nhiên liệu	cái	USA	472,000	8%	509,760
72	P550959	Lọc nhiên liệu	cái	USA	528,000	8%	570,240
73	P550963	Lọc nhớt	cái	USA	170,000	8%	183,600
74	P551026	Lọc nhiên liệu P550937	cái	Mexico	1,144,000	8%	1,235,520
75	P551077	Lọc nhiên liệu P550900	cái	USA	1,052,000	8%	1,136,160
76	P551329	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	215,000	8%	232,200
77	P551343	Lọc nhớt	cái	Indonesia	300,000	8%	324,000
78	P551551	Lọc thủy lực 104006	cái	Indonesia	146,000	8%	157,680
79	P551670	Lọc nhớt	cái	Indonesia	298,000	8%	321,840
80	P550937	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	1,145,000	8%	1,236,600
81	P502593	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	270,000	8%	291,600
82	WE2108	Lọc nước P552096	cái	Mexico	466,000	8%	503,280
83	P552564	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	202,000	8%	218,160
84	P552819	Lọc nhớt	cái	Indonesia	166,000	8%	179,280
85	P553000	Lọc nhớt	cái	Mexico	595,000	8%	642,600
86	P553004	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	130,000	8%	140,400
87	P553771	Lọc nhớt	cái	Indonesia	175,000	8%	189,000
88	P554004	Lọc nhớt	cái	Indonesia	175,000	8%	189,000
89	P554685	Lọc nước P554073	cái	Mexico	276,000	8%	298,080

90	P554685	Lọc nước P554075	cái	Mexico	282,000	8%	304,560
91	P554770	Lọc nhớt	cái	Indonesia	140,000	8%	151,200
92	P555570	Lọc nhớt	cái	Indonesia	125,000	8%	135,000
93	P556007	Lọc nhớt	cái	Indonesia	244,000	8%	263,520
94	P557440	Lọc nhiên liệu	cái	Indonesia	235,000	8%	253,800
95	P554403	Lọc nhớt P557780	cái	Indonesia	202,000	8%	218,160
96	P558000	Lọc nhiên liệu	cái	Mexico	233,000	8%	251,640
97	P558250	Lọc nhớt	cái	Mexico	195,000	8%	210,600
98	P558615	Lọc nhớt	cái	Indonesia	152,000	8%	164,160
99	P559000	Lọc nhớt	cái	Mexico	610,000	8%	658,800
100	P560971	Lọc thủy lực	cái	USA	1,805,000	8%	1,949,400
101	P566221	Gottwald 82716440	cái	USA	4,050,000	8%	4,374,000
102	P567051	Lọc thủy lực	cái	USA	2,480,000	8%	2,678,400
103	P566990	0850R010BN3HC	cái	Italy	4,940,000	8%	5,335,200
104	P570326	Gottwald 68208340	cái	Italy	8,680,000	8%	9,374,400
105	P573804	Lọc thủy lực P78110UM	cái	USA	3,615,000	8%	3,904,200
106	P764112	Lọc thủy lực	cái	Italy	950,000	8%	1,026,000
107	P765075	Lọc thủy lực	cái	Italy	1,762,000	8%	1,902,960
108	P771508	Lọc gió	cái	Cz	1,212,000	8%	1,308,960
109	P771523	Lọc gió	cái	Cz	1,966,000	8%	2,123,280
110	P771558	Lọc gió	cái	Cz	1,400,000	8%	1,512,000
111	P771561	Lọc gió	cái	Cz	860,000	8%	928,800
112	P777409	Lọc gió	cái	China	1,664,000	8%	1,797,120
113	P777551	Lọc gió	cái	Cz	1,215,000	8%	1,312,200

114	P608885	Lọc gió	cái	Mexico	1,965,000	8%	2,122,200
115	P777869	Lọc gió	cái	China	1,362,000	8%	1,470,960
116	P781398	Lọc gió	cái	Cz	2,062,000	8%	2,226,960
117	P781399	Lọc gió	cái	Cz	1,565,000	8%	1,690,200
118	P781466	Lọc gió	cái	Cz	670,000	8%	723,600
119	P821575	Lọc gió	cái	USA	352,000	8%	380,160
120	P822768	Lọc gió	cái	Indonesia	450,000	8%	486,000
121	P782104	Lọc gió	cái	Turkey	1,212,000	8%	1,308,960
122	SA12583	Lọc thủy lực 03346	cái	Indonesia	1,765,000	8%	1,906,200
123	SH70531	Lọc thủy lực 04974	cái	Indonesia	2,272,000	8%	2,453,760
124	SH75109	Lọc thủy lực 0330D020W	cái	Germany	9,755,000	8%	10,535,400
125	X770088	Lọc gió	cái	Uk	3,762,000	8%	4,062,960
126	X770691	Lọc gió	cái	Cz	2,720,000	8%	2,937,600
2. Thông tin đặc tính mã số các loại lọc cho phương tiện đường thủy:							
1	P181050	Lọc AF 435 CM		Indonesia	490,000	8%	529,200
2	P551424	Lọc dầu 33546		Indonesia	708,000	8%	764,640
3	P554685	Lọc 24074		Indonesia	282,000	8%	304,560
4	P550202	Lọc 33116		Indonesia	360,000	8%	388,800
5	P553004	Lọc 33358		Indonesia	128,000	8%	138,240
6	P557780	Lọc 51515		Indonesia	255,000	8%	275,400
7	P558615	Lọc 51607		Indonesia	150,000	8%	162,000
8	P550540	Phin lọc 33512		Indonesia	166,000	8%	179,280
9	P551311	Lọc 33674	cái	Indonesia	540,000	8%	583,200
10		Element Fuel Strainer 55.74961 (Lọc)	cái			8%	-

11		Oil Filter	cái		-	8%	-
12	P556245	Lọc dầu CAV 296	cái	Indonesia	124,000	8%	133,920
13	P502116	Lọc dầu FF 5122	cái	Indonesia	235,000	8%	253,800
14	P559850	Lọc IR 0718 (LP161)	cái	Indonesia	275,000	8%	297,000
15	P551423	Lọc L3101F	cái	Mexico	512,000	8%	552,960
16	P551317	Lọc 33592	cái	Mexico	375,000	8%	405,000
17	P552040	Lọc dầu Racco 2040	cái	USA	341,000	8%	368,280
18	P550132	Phin lọc 51133	cái	Indonesia	221,000	8%	238,680
19	P552010	Lọc 2010	cái	USA	270,000	8%	291,600
20	P550861	L 61F	cái	Mexico	135,000	8%	145,800
21		Lọc dầu	cái	Mexico	-	8%	-
22	P558000	Lọc dầu FS1212	cái	Indonesia	352,000	8%	380,160
23		Lọc nhớt	cái		-	8%	-
24	P550147	Lọc nhớt PF 147# 51138	cái	Indonesia	648,000	8%	699,840
25		Lọc nhớt 179 Lùn	cái		-	8%	-
26	P550484	Lọc nhớt LF 558	cái	Indonesia	212,000	8%	228,960
27	P554685	Lọc nước LFW 2055	cái	Mexico	280,000	8%	302,400
28	P502458	Lọc nhớt (3828)	cái	Indonesia	280,000	8%	302,400

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ
TƯ VẤN XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN
Số: /2024/HĐTV/CSG - Asean Securities

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN
(Cảng Sài Gòn)

và

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN
(Asean Securities)

Căn cứ:

- Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Nhu cầu và năng lực của các bên.

Hợp đồng tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại các Doanh nghiệp (Hợp đồng) được lập ngày/...../2024, giữa **Các Bên** gồm:

(A) **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN (viết tắt “Cảng Sài Gòn”)**

Địa chỉ : Số 3 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028. 39402184 Fax: 028. 39400168
Mã số thuế : 0300479714
Người đại diện : Ông **Nguyễn Lê Chơn Tâm**
Chức vụ : Tổng Giám đốc

và

(B) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN (viết tắt “Asean Securities”)**

Địa chỉ : Tầng 4, 5, 6, 7 số 3 Đặng Thái Thân, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 6275 8668 Fax: (84-24) 6275 3816
Tài khoản số : 026 001 000 99999
Tại : Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Sở Giao dịch
Mã số thuế : 0102126675
Người đại diện : Bà **Lê Thị Thanh Bình**
Chức vụ : Tổng Giám đốc

XÉT RẰNG:

A. Cảng Sài Gòn là công ty có nhu cầu chuyển nhượng vốn sở hữu tại **Doanh nghiệp khác** (cổ phần/phần vốn góp) và có nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn lập phương án chuyển nhượng vốn của **Cảng Sài Gòn** tại **Doanh nghiệp khác** phù hợp quy định pháp luật.

B. Asean Securities là Công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân, có năng lực chuyên môn trong lĩnh vực chứng khoán, sẵn sàng cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển nhượng vốn của **Cảng Sài Gòn** tại **các Doanh nghiệp khác** phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam.

Các bên thoả thuận như sau:

Điều 1: Những khái niệm sử dụng trong Hợp đồng

1.1 **Hợp đồng:** là Hợp đồng dịch vụ tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn của **Cảng Sài Gòn** tại **các Doanh nghiệp**;

1.2 **Cảng Sài Gòn:** là Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

1.3 **Asean Securities:** là Công ty Cổ phần Chứng khoán Asean;

1.4 **Doanh nghiệp khác:** là doanh nghiệp do **Cảng Sài Gòn** sở hữu cổ phần/phần vốn góp và **Cảng Sài Gòn** có nhu cầu chuyển nhượng vốn, dự kiến gồm một hoặc toàn bộ các đơn vị trong danh sách:

- Công ty CP Logistic Cảng Sài Gòn;
- Công ty CP Kỹ thuật Thương mại Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Công ty CP Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn;
- Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Hàng hải Cảng Sài Gòn;
- Công ty CP VIMC Logistics;
- Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Công ty TNHH Lai dắt tàu biển SP-SPAM;
- Công ty CP Bông đá Thép miền Nam - Cảng Sài Gòn.

1.5 **Tư vấn:** là những công việc mà **Asean Securities** sẽ thực hiện phù hợp quy định của pháp luật hiện hành và các quy định tại **Hợp đồng**;

1.6 **Phí tư vấn:** là khoản tiền mà **Cảng Sài Gòn** cam kết thanh toán cho **Asean Securities** để **Asean Securities** thực hiện và hoàn thành đầy đủ khối lượng công việc theo quy định tại **Hợp đồng** và các Phụ lục hợp đồng;

1.7 **Các Bên:** là **Cảng Sài Gòn** và **Asean Securities** tham gia ký kết và thực hiện **Hợp đồng**;

1.8 **Phạm vi công việc:** là những công việc và dịch vụ mà **Asean Securities** cung cấp cho **Cảng Sài Gòn** được quy định tại các điều khoản trong **Hợp đồng** và các Phụ lục hợp đồng (nếu có);

1.9 **Văn bản pháp luật:** là những văn bản pháp luật do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của nước CHXHCN Việt Nam ban hành điều chỉnh quan hệ hợp đồng giữa **Các Bên**.

Điều 2: Phạm vi công việc

Theo Hợp đồng này, **Cảng Sài Gòn** có nhu cầu và được **Asean Securities** là tổ chức tư vấn cung cấp cho **Cảng Sài Gòn** dịch vụ tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn do **Cảng Sài Gòn** sở hữu tại Doanh nghiệp khác.

Để làm rõ, Các Bên thỏa thuận và quy định cụ thể các nội dung dịch vụ tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn tại Phụ lục hợp đồng tương ứng với từng doanh nghiệp thực hiện chuyển nhượng vốn tùy thuộc nhu cầu và thời điểm quyết định triển khai chuyển nhượng vốn của **Cảng Sài Gòn**.

2.1 Trên nguyên tắc phù hợp quy định pháp luật và đảm bảo quyền và lợi ích tối đa của **Cảng Sài Gòn**, **Asean Securities** thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn và tổ chức thực hiện việc bán cổ phần/phần vốn góp do **Cảng Sài Gòn** sở hữu tại **Doanh nghiệp khác** phù hợp với các quy định hiện hành, phạm vi công việc bao gồm:

2.1.1 Giai đoạn I: Tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn và hồ sơ chào bán cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng cụ thể được ký kết giữa các bên.

- Tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng cụ thể được ký kết giữa các bên phù hợp quy định pháp luật, thực trạng doanh nghiệp và yêu cầu của **Cảng Sài Gòn**.

- Hỗ trợ giải trình, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Phương án chuyển nhượng vốn cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng cụ thể được ký kết giữa các bên theo ý kiến của **Cảng Sài Gòn** cho đến khi Phương án chuyển nhượng vốn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng Hồ sơ chào bán cổ phần/ phần vốn góp của Cảng Sài Gòn tại các Doanh nghiệp khác bao gồm nhưng không giới hạn bởi: Bản Công bố thông tin/Bản Cung cấp thông tin/Bản cáo bạch; Quy chế chào bán và Các tài liệu khác phù hợp với quy định của pháp luật và trên cơ sở các tài liệu do **Cảng Sài Gòn** và **Doanh nghiệp khác** cung cấp (Hồ sơ chào bán được quy định trong phụ lục hợp đồng tương ứng và có thể thay đổi tùy thuộc vào phương thức chuyển nhượng vốn dự kiến và được phê duyệt)

2.1.2 Giai đoạn II (chỉ áp dụng đối với chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH): Tư vấn thủ tục chào bán phần vốn góp cho thành viên còn lại trong Công ty

- Xây dựng các tài liệu liên quan đến việc chào bán phần vốn góp: công văn chào bán...

- Tư vấn, hỗ trợ đàm phán với thành viên góp vốn của Doanh nghiệp khác về việc chuyển nhượng vốn góp của Cảng Sài Gòn;

- Tư vấn và hỗ trợ thực hiện giao dịch mua – bán giữa Cảng Sài Gòn và thành viên góp vốn của Doanh nghiệp khác;

- Tư vấn và hỗ trợ công bố thông tin chuyển nhượng phần vốn góp của Cảng Sài Gòn tại Doanh nghiệp khác theo đúng quy định pháp luật (nếu có)

Nếu thành viên còn lại của Doanh nghiệp khác không mua hoặc không mua hết hoặc không chỉ định bên thứ ba mua lại theo quy định (nếu có) của Điều lệ và Hợp đồng liên doanh trong thời gian quy định thì sẽ thực hiện tiếp giai đoạn III.

2.1.3 Giai đoạn III: Tư vấn thủ tục triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng vốn cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng cụ thể được ký kết giữa các bên đã được phê duyệt.

a. Phối hợp **Cảng Sài Gòn** hoàn thiện các hồ sơ chào bán để thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng và đơn vị có liên quan (nếu có) theo Phương án chuyển nhượng vốn được phê duyệt;

b. Chuẩn bị nội dung để công bố và phối hợp với **Cảng Sài Gòn** công bố và/hoặc cung cấp thông tin có liên quan đến đợt chào bán phù hợp với quy định pháp luật và phương án chuyển nhượng vốn được phê duyệt;

c. Soạn thảo các mẫu biểu có liên quan và xây dựng chương trình tổ chức chào bán;

d. Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc chào bán cho các nhà đầu tư;

e. Tổ chức địa điểm cho các đối tượng có nhu cầu mua cổ phần/phần vốn góp đăng ký tham dự chào bán; hướng dẫn nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc và nhận tiền đặt cọc của nhà đầu tư; kiểm tra các điều kiện tham dự, phát phiếu tham dự chào bán;

f. Tổ chức cuộc chào bán tại **Asean Securities** hoặc địa điểm khác theo quyết định của

Cảng Sài Gòn và/hoặc theo quy định của pháp luật; tiếp nhận các phiếu tham dự chào bán; tập hợp và xác định kết quả chào bán và công bố kết quả chào bán;

g. Theo dõi và phối hợp với **Cảng Sài Gòn** nhận tiền thanh toán mua cổ phần/phần vốn góp của nhà đầu tư trúng giá. Chuyên toàn bộ tiền thanh toán mua cổ phần/phần vốn góp của nhà đầu tư và tiền đặt cọc của nhà đầu tư vi phạm quy chế (nếu có) vào tài khoản ngân hàng do **Cảng Sài Gòn** chỉ định (nếu có). Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá và đủ điều kiện nhận lại tiền đặt cọc theo đúng quy định. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi;

h. Hỗ trợ **Cảng Sài Gòn** hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị có liên quan để hoàn tất thủ tục chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp giữa **Cảng Sài Gòn** và nhà đầu tư trúng giá đã thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần;

i. Trường hợp theo Phương án chuyển nhượng vốn được phê duyệt, việc chào bán cổ phần/phần vốn góp không được thực hiện **bởi Asean Securities** (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các trường hợp: Chào bán cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá tại Sở giao dịch Chứng khoán; Đấu giá phần vốn góp theo Luật đấu giá tài sản tại tổ chức đấu giá tài sản; hoặc thực hiện giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán), **Asean Securities** sẽ tư vấn **Cảng Sài Gòn** xây dựng, rà soát hồ sơ trong quá trình thực hiện các thủ tục để chào bán và chuyển nhượng vốn theo phương thức được phê duyệt.

j. Trường hợp tổ chức đấu giá/chào bán qua Sở Giao dịch chứng khoán thì trách nhiệm của tổ chức trung gian đấu giá/chào bán được quy định bởi hợp đồng giữa Cảng Sài Gòn và Sở Giao dịch chứng khoán. Khi đó, nghĩa vụ và trách nhiệm của Asean Securities được giới hạn bởi quy định pháp luật có liên quan, Asean Securities sẽ là đơn vị tư vấn và đại lý đấu giá (trường hợp được Sở GDCK chấp thuận).

Để làm rõ, phạm vi công việc nêu trên là dự kiến. Căn cứ đặc điểm và thực trạng của mỗi Doanh nghiệp khác, Hai bên sẽ thống nhất phạm vi công việc cụ thể đối với mỗi Doanh nghiệp được chuyển nhượng vốn và quy định tại Phụ lục Hợp đồng tương ứng.

2.2 Asean Securities trả lời các ý kiến và nhận xét của **Cảng Sài Gòn** để sửa đổi, bổ sung nội dung các tài liệu đến khi **Cảng Sài Gòn** và **Asean Securities** nhất trí với nhau về các nội dung của các tài liệu.

2.3 Các Bên nhất trí rằng Phạm vi công việc quy định tại Hợp đồng bao gồm các tài liệu và công việc được liệt kê tại Khoản 2.1 Điều 2 của Hợp đồng. Để tránh hiểu nhầm, Phạm vi công việc quy định tại Hợp đồng không bao gồm:

- Các tài liệu và công việc mà luật pháp **không** bắt buộc phải có trong hồ sơ chuyển nhượng vốn.

- Các công việc và chi phí phát sinh sau khi đã chuyển nhượng vốn.

2.4 Các yêu cầu khác phát sinh ngoài Phạm vi công việc phải được sự chấp thuận của **Các Bên** và ký kết thành Phụ lục của Hợp đồng. Các Phụ lục phải được đại diện của **Các Bên** ký kết theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền ký kết như ký kết Hợp đồng.

Điều 3: Phí tư vấn và phương thức thanh toán

3.1 Phí tư vấn:

Phí tư vấn (đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng) được Các Bên thỏa thuận và quy định cụ thể tại Phụ lục hợp đồng tương ứng với từng doanh nghiệp được chuyển nhượng vốn.

Mức phí tư vấn thực nhận sẽ được xác định theo dựa trên kết quả thực hiện **Phạm vi công việc** cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng cụ thể được ký kết giữa các bên, cụ thể như sau:

Trường hợp	Kết quả thực hiện	Tỷ lệ Phí tư vấn thực nhận/Phí tư vấn
1	Đã tổ chức chào bán cổ phần/phần vốn góp	100%
2	Cảng Sài Gòn đã phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn. Hồ sơ chào bán cổ phần/phần vốn góp đã được phê duyệt/chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu có) Đã thực hiện gửi thư mời tham dự đến nhà đầu tư và/hoặc công bố thông tin chào bán cổ phần/phần vốn góp nhưng không tổ chức chào bán cổ phần/phần vốn góp (hoặc một hình thức khác tương đương, theo Phương án chuyển nhượng vốn được phê duyệt)	90%
3	Đã hoàn thiện và gửi cho Cảng Sài Gòn Phương án chuyển nhượng vốn, dự thảo Bản Công bố thông tin/Bản Cung cấp thông tin/Bản cáo bạch và dự thảo Quy chế chào bán	75%
4	Các trường hợp còn lại	0%

*Ghi chú: Mức phí tư vấn trên được áp dụng cho 01 lần tổ chức chào bán. Trường hợp **Cảng Sài Gòn** có nhu cầu tổ chức chào bán lần tiếp theo thì Hai bên sẽ ký Phụ lục Hợp đồng mới và mức phí tư vấn được thống nhất trên nguyên tắc như sau:*

- Trường hợp hồ sơ tư vấn chuyển nhượng vốn lần tiếp theo được xây dựng dựa trên Chứng thư thẩm định giá đã được cung cấp và còn hiệu lực, phí tư vấn cho lần chào bán tiếp theo được xác định bằng 65% phí tư vấn cho lần bán trước đó, tương ứng với từng trường hợp.
- Trường hợp hồ sơ chuyển nhượng vốn lần tiếp theo được xây dựng dựa trên Chứng thư thẩm định giá mới, phí tư vấn cho lần chào bán tiếp theo sẽ theo thỏa thuận và thống nhất giữa Hai bên, trên cơ sở mức phí tư vấn cho lần bán trước đó, tương ứng với từng trường hợp.

3.2 Phí tư vấn quy định tại Khoản 3.1 điều này không bao gồm các khoản chi phí sau đây:

3.2.1 Phí và lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần/phần vốn góp, chi phí đấu giá qua Sở Giao dịch chứng khoán hoặc tổ chức có chức năng đấu giá khác (nếu có);

3.2.2 Chi phí đăng báo công bố thông tin (nếu có);

3.2.3 Chi phí tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo, xúc tiến đầu tư để tìm kiếm Nhà đầu tư tiềm năng (nếu có);

3.2.4 Chi phí phải trả cho bên thứ 3 khác;

3.2.5 Các loại phí do cơ quan Nhà nước thu theo quy định của pháp luật (nếu có);

3.2.6 Các chi phí phát sinh thêm ngoài **Phạm vi công việc** được quy định tại Điều 2 của **Hợp đồng, Asean Securities** có trách nhiệm thông báo cho **Cảng Sài Gòn. Cảng Sài Gòn** sẽ thanh toán các khoản phí phát sinh hợp lý được **Cảng Sài Gòn** chấp thuận bằng văn bản.

3.3 Phương thức thanh toán:

3.3.1 Thời hạn thanh toán:

- Đợt 1: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Các Bên ký kết Hợp đồng này và Phụ lục Hợp đồng tương ứng với từng doanh nghiệp và **Asean Securities** gửi văn bản đề nghị tạm ứng, **Cảng Sài Gòn** tạm ứng cho **Asean Securities** 50% mức phí tư vấn (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) tương ứng với Phụ lục Hợp đồng. **Asean Securities** sẽ bắt đầu triển khai công việc tư vấn sau khi nhận được tiền tạm ứng của **Cảng Sài Gòn**.

- Đợt 2: Trong vòng 05 ngày làm việc sau khi Các Bên ký biên bản nghiệm thu khối lượng công việc đã hoàn thành tương ứng với từng Phụ lục Hợp đồng và/hoặc biên bản nghiệm thu và thanh lý Hợp đồng và **Asean Securities** gửi hồ sơ thanh toán đầy đủ theo quy định, **Cảng Sài Gòn** thanh toán toàn bộ phí tư vấn còn lại cho **Asean Securities** tương ứng với Phụ lục Hợp đồng được nghiệm thu và/hoặc Hợp đồng này.

3.3.2 Trong quá trình thanh toán nếu **Cảng Sài Gòn** không thanh toán cho **Asean Securities** khi kết thúc thời hạn thanh toán mà không có lý do chính đáng được **Asean Securities** chấp thuận thì **Cảng Sài Gòn** phải trả lãi theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán đối với số tiền **Cảng Sài Gòn** chậm thanh toán cho **Asean Securities**.

3.3.3 Cách thức thanh toán: bằng chuyển khoản vào tài khoản của **Asean Securities** theo chi tiết dưới đây:

Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

Số tài khoản: 026 001 000 99999

Mở tại: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – Chi nhánh Sở Giao dịch, Hà Nội

3.3.4 Hồ sơ thanh toán gồm có :

- + Công văn đề nghị tương ứng với lần thanh toán;
- + Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành tương ứng các Phụ lục Hợp đồng;
- + Hóa đơn giá trị gia tăng;
- + Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng (trường hợp thanh lý hợp đồng)

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Các Bên

Ngoài các quyền và nghĩa vụ của **Các Bên** được quy định tại các Điều khoản khác của **Hợp đồng, Các Bên** còn có các quyền và nghĩa vụ sau:

4.1 Quyền và nghĩa vụ của Cảng Sài Gòn:

4.1.1 Yêu cầu **Asean Securities** thực hiện đầy đủ **Phạm vi công việc** được quy định trong ứng cho từng doanh nghiệp theo Phụ lục hợp đồng được ký kết giữa các bên;

4.1.2 Quyết định thời gian, lựa chọn doanh nghiệp, nội dung quy định cụ thể theo **Phạm vi công việc** được quy định tại Hợp đồng này căn cứ trên tình hình thực tế và yêu cầu của **Cảng Sài Gòn**, giới hạn nhưng không nhất thiết bao gồm toàn bộ **Doanh nghiệp** được quy định tại Điều 1 của hợp đồng này.

4.1.3 Cung cấp và đề nghị **các Doanh nghiệp** phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của **Asean Securities** các thông tin, tài liệu và tạo điều kiện thuận lợi để **Asean Securities** thực hiện tư vấn lập phương án chuyển nhượng vốn **Cảng Sài Gòn** tại **các Doanh nghiệp** có hiệu quả. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với **Asean Securities** trong quá trình thực hiện **Phạm vi công việc**. **Cảng Sài Gòn** chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, tài liệu cung cấp cho **Asean Securities**;

4.1.4 Cử nhân sự làm đầu mối phối hợp trao đổi tài liệu với **Asean Securities**;

4.1.5 Không cung cấp hồ sơ tư vấn của **Asean Securities** cho bất kỳ bên thứ ba nào khác không có liên quan, trừ khi có được sự chấp thuận bằng văn bản của **Asean Securities** hoặc phải cung cấp theo quy định của pháp luật;

4.1.6 Thanh toán đầy đủ, đúng hạn **Phí tư vấn** theo quy định tại Điều 3 của **Hợp đồng**.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Asean Securities:

4.2.1 Yêu cầu **Cảng Sài Gòn** cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin cần thiết cho quá trình tư vấn lập phương án chuyển nhượng vốn tại **các Doanh nghiệp**;

4.2.2 Hưởng **Phí tư vấn** theo đúng quy định tại Điều 3 của **Hợp đồng**;

4.2.3 Thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn **Phạm vi công việc**, đảm bảo huy động và duy trì số lượng chuyên viên và nhân viên cần thiết để hoàn thành Phạm vi công việc với chất lượng cao, đúng hạn đã được quy định cụ thể tại Phụ lục hợp đồng cụ thể cho từng doanh nghiệp, phù hợp với các quy định Pháp luật có liên quan; Nếu có điều chỉnh về thời gian hoặc nội dung Phạm vi công việc, **Asean Securities** phải thông báo và được sự chấp thuận của **Cảng Sài Gòn** bằng văn bản.

4.2.4 Thực hiện các công việc và đảm bảo sự khẩn cấp tối đa nhằm thực hiện tốt, đúng tiến độ các công việc này. Không phải chịu trách nhiệm trong trường hợp các thông tin, tài liệu được cung cấp theo Điểm 4.1.2 không chính xác có thể dẫn tới gây thiệt hại cho người mua;

4.2.5 Cử nhân sự làm đầu mối phối hợp trao đổi tài liệu với **Cảng Sài Gòn**.

4.2.6 Được cung cấp và sử dụng nội dung của Chứng thư thẩm định giá (bao gồm Chứng thư thẩm định giá và các phụ lục, tài liệu đính kèm chứng thư, nếu có) phát hành bởi đơn vị thẩm định giá giá trị doanh nghiệp do **Cảng Sài Gòn** thuê để thực hiện **Phạm vi công việc** theo Hợp đồng này.

4.2.7 Được toàn quyền thu thập và xử lý dữ liệu đối với tất cả các thông tin, tài liệu liên quan đến **Cảng Sài Gòn** và các thông tin, tài liệu có liên quan khác do **Cảng Sài Gòn** cung cấp và/hoặc **Asean Securities** được tiếp cận/có được trong quá trình triển khai, thực hiện Hợp đồng

nhằm mục đích phục vụ cho việc thực hiện các công việc đã được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng này.

4.2.8 Không chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin, tài liệu do **Cảng Sài Gòn** cung cấp để **Asean Securities** thực hiện các công việc nêu tại Điều 2 Hợp đồng này; **Asean Securities** không chịu trách nhiệm về những thông tin sai sót, không chính xác do **Cảng Sài Gòn** cung cấp.

4.2.9 **Asean Securities** không có trách nhiệm kiểm tra, thẩm tra, kiểm toán lại các thông tin, tài liệu, số liệu, nội dung tài liệu Đại hội và các tài liệu đã nhận được từ **Cảng Sài Gòn** và/hoặc **Doanh nghiệp khác** để thực hiện các công việc tư vấn nêu tại Điều 2 Hợp đồng này. **Asean Securities** không có trách nhiệm khẳng định hoặc bảo đảm về tính trung thực, chính xác, đầy đủ, hợp pháp của các thông tin, tài liệu do **Cảng Sài Gòn** và/hoặc **các Doanh nghiệp** cung cấp. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp, kiện tụng, thiệt hại, vấn đề phát sinh liên quan đến thông tin/tài liệu hoặc việc sử dụng thông tin/tài liệu do **Cảng Sài Gòn** và/hoặc **Doanh nghiệp khác** cung cấp, **Asean Securities** sẽ được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm đối với **Cảng Sài Gòn** và/hoặc **các Doanh nghiệp** và/hoặc các Bên có liên quan, đồng thời **Asean Securities** không có nghĩa vụ phải tham gia bất kỳ một thủ tục/thực hiện bất kỳ công việc nào liên quan đến việc xác minh, xử lý, giải quyết các tranh chấp, kiện tụng và vấn đề phát sinh (nếu có).

4.2.10 Không chịu trách nhiệm về việc chậm trễ thực hiện phạm vi công việc do việc **Cảng Sài Gòn** và/hoặc **các Doanh nghiệp** chậm cung cấp các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện phạm vi công việc hoặc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu không xác thực.

4.2.11 Chịu trách nhiệm thực hiện phạm vi công việc, đúng thời hạn, tiến độ do **Cảng Sài Gòn** yêu cầu.

4.2.12 Không chuyển nhượng toàn bộ hay từng phần các quyền và các nghĩa vụ của **Asean Securities**.

4.2.13 Không cung cấp hồ sơ tư vấn cho **Cảng Sài Gòn** cho bất kỳ bên thứ ba nào khác không có liên quan, trừ khi có được sự chấp thuận bằng văn bản của **Cảng Sài Gòn** hoặc phải cung cấp theo quy định của pháp luật;

4.2.14 Phát hành đầy đủ Hóa đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho **Cảng Sài Gòn** theo đúng quy định tại Điều 3 của **Hợp đồng**.

Điều 5: Bảo mật

5.1 Ngoại trừ các thông tin bắt buộc phải công bố để thực hiện các công việc nêu tại Hợp đồng này, **Asean Securities** có trách nhiệm giữ bí mật mọi thông tin được **Cảng Sài Gòn** cung cấp hoặc các thông tin khác liên quan đến **Hợp đồng** và không được tiết lộ cho bất cứ bên thứ ba nào nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của **Cảng Sài Gòn** hoặc không có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. **Asean Securities** sẽ chỉ sử dụng thông tin đó để phục vụ các mục đích của **Hợp đồng**.

5.2 **Asean Securities** xác nhận và cam kết rằng từng chuyên viên và nhân viên của **Asean Securities** tham gia giao dịch này có nghĩa vụ giữ bí mật mọi thông tin mật liên quan đến việc thực hiện **Hợp đồng**.

5.3 Thông tin mật theo quy định tại Điều này có nghĩa là toàn bộ nội dung và thông tin về kinh doanh hoặc kỹ thuật liên quan đến đàm phán, hình thành và thực hiện **Hợp đồng**, cùng bất cứ thông tin, phát hiện, dữ liệu và tài liệu nào dưới bất cứ dạng, loại hoặc phương thức thể hiện nào mà (i) liên quan đến **Cảng Sài Gòn** hoặc (ii) các bên liên quan đến việc thực hiện **Hợp đồng**, hoặc (iii) liên quan đến các hoạt động kinh doanh của **Các Bên**, dù là thực tế hay đang đề xuất, đã được tiết lộ trong quá trình đàm phán, hình thành và thực hiện **Hợp đồng** (ngoại trừ những thông tin đã được phổ biến rộng rãi trong công chúng một cách hợp pháp hoặc **Asean Securities** có nghĩa vụ cung cấp theo quy định của pháp luật).

Điều 6: Cam kết tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp và hợp lệ của Thông tin

6.1 Các bên cam kết chịu trách nhiệm và đảm bảo tất cả các hồ sơ, tài liệu, dữ liệu, các bản báo cáo về doanh nghiệp, các bản mô tả, chào hàng, thông tin v.v... dưới bất kỳ dạng nào như in sẵn bằng văn bản và/hoặc dưới dạng phương tiện điện tử (sau đây gọi tắt là “Thông tin”) mà mình hoặc người được Các bên ủy quyền cung cấp cho Bên còn lại liên quan đến Hợp đồng này hoặc được sử dụng để phục vụ cho việc thực hiện các công việc theo quy định của Hợp đồng này là xác thực, chính xác, đầy đủ, phù hợp theo quy định của Pháp luật hiện hành vào ngày Thông tin đó được cung cấp hoặc được điều chỉnh.

6.2 Công việc, các ý kiến tư vấn, báo cáo và các kết luận của Bên được cung cấp thông tin được thực hiện trên cơ sở các Thông tin do Bên cung cấp thông tin cung cấp. Bên được cung cấp Thông tin không có nghĩa vụ xác minh hay kiểm tra các thông tin đó dưới bất kỳ hình thức nào, do đó, Bên được cung cấp thông tin không chịu trách nhiệm và không bảo đảm cho tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp và hợp lệ của Thông tin do Bên cung cấp thông tin cung cấp.

6.3 Các bên đồng ý và xác nhận rằng, Thông tin do Bên cung cấp thông tin cung cấp có thể sẽ gây ảnh hưởng lớn đến kết quả công việc, các ý kiến tư vấn, báo cáo và các kết luận của Bên được cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này nên Bên được cung cấp thông tin có quyền bảo lưu quyền miễn trừ đối với tất cả các nghĩa vụ phát sinh từ Thông tin do Bên cung cấp thông tin cung cấp không đúng theo quy định tại Điểm 6.1 Điều này.

6.4 Các bên cam kết sẽ giải phóng, bảo vệ, bồi hoàn và đảm bảo cho Bên được cung cấp thông tin tránh khỏi bất cứ khiếu nại, thiệt hại, trách nhiệm, thủ tục tố tụng, giải quyết tranh chấp và các chi phí (bao gồm phí pháp lý hợp lý, các chi phí liên quan đến tố tụng) phát sinh từ các thông tin do Bên cung cấp thông tin cung cấp.

Điều 7: Thông báo

Bất kỳ thông báo hoặc yêu cầu nào của một Bên cho Bên kia sẽ được gửi tới địa chỉ tương ứng của các bên của hợp đồng hoặc được giao tận tay, gửi bằng thư bảo đảm, bằng fax,

điện thoại hoặc email.

Điều 8: Giới hạn trách nhiệm pháp lý

8.1 Trong mọi trường hợp, **Asean Securities** sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát hay thiệt hại nào phát sinh từ hợp đồng này, ngoại trừ trường hợp **Asean Securities** cố tình vi phạm.

8.2 **Asean Securities** chỉ bồi thường nếu **Cảng Sài Gòn** chứng minh có sai sót do chủ quan của **Asean Securities** dẫn tới thiệt hại cho **Cảng Sài Gòn**. Nhưng toàn bộ trách nhiệm của **Asean Securities** đối với mọi yêu cầu bồi thường phát sinh từ việc cung cấp dịch vụ tư vấn, dưới bất kể hình thức gì, trong bất kỳ trường hợp nào, sẽ không vượt quá Phí tư vấn.

Điều 9: Thời gian thực hiện hợp đồng

Tiến độ theo yêu cầu của **Cảng Sài Gòn**, Các Bên sẽ thống nhất với nhau về Lộ trình triển khai Phạm vi công việc, bao gồm thời gian bắt đầu và kết thúc của từng giai đoạn, tiến độ cụ thể cho từng giai đoạn. Ngoại trừ các trường hợp bất khả kháng và không phải do lỗi chủ quan từ **Asean Securities**, **Asean Securities** tư vấn phương án thực hiện phù hợp quy định pháp luật và đủ thời gian để thực hiện các thủ tục cần thiết để chào bán cổ phần/phần vốn góp trong thời hạn chứng thư thẩm định giá do đơn vị tư vấn thẩm định giá của **Cảng Sài Gòn** cung cấp.

Lộ trình thực hiện tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn cụ thể đối với từng doanh nghiệp được chuyển nhượng vốn sẽ được Các Bên thống nhất và quy định cụ thể trong Phụ lục hợp đồng tương ứng với từng doanh nghiệp.

Điều 10: Hiệu lực, sửa đổi và chấm dứt hợp đồng

10.1 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

10.2 Mọi sửa đổi, bổ sung **Hợp đồng** chỉ có hiệu lực nếu việc sửa đổi, bổ sung đó được lập thành văn bản và được **Các Bên** ký kết Phụ lục sửa đổi, bổ sung **Hợp đồng** theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền như ký kết **Hợp đồng**.

10.3 Nếu có điều khoản nào của **Hợp đồng** vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể thực thi do tình huống bất khả kháng thì việc đó vẫn không ảnh hưởng đến hiệu lực của phần còn lại của **Hợp đồng**.

10.4 Khi không có quy định cụ thể về thời gian cho việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào trong **Hợp đồng**, nghĩa vụ đó sẽ được thực hiện mà không có sự trì hoãn một cách vô lý.

10.5 **Hợp đồng** này chấm dứt trong những trường hợp sau:

10.5.1 Nghĩa vụ của **Các Bên** quy định trong Hợp đồng đã được hoàn tất và cùng nhau ký Biên bản thanh lý **Hợp đồng**; hoặc

10.5.2 **Các Bên** cùng thoả thuận chấm dứt **Hợp đồng** hoặc buộc phải chấm dứt **Hợp đồng** trong các trường hợp bất khả kháng, ngoài ý muốn và ngoài khả năng kiểm soát của **Các Bên**. Trong trường hợp này, **Các Bên** sẽ thoả thuận về các điều kiện cụ thể liên quan đến việc chấm dứt **Hợp đồng** trên cơ sở **Asean Securities** sẽ nhận được khoản thanh toán từ **Cảng Sài Gòn** tương ứng với các công việc đã thực hiện và các chi phí đã phát sinh.

Điều 11: Các điều khoản khác

11.1 **Hợp đồng** này được lập thành (06) sáu bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. **Cảng Sài Gòn** giữ (03) ba bản. **Asean Securities** giữ (03) ba bản.

11.2 **Hợp đồng** sẽ chỉ được điều chỉnh và tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

11.3 Mọi bất đồng hay tranh chấp có liên quan phát sinh giữa **Các Bên** trước hết được giải quyết bằng thương lượng, hoà giải trực tiếp trên tinh thần hiểu biết và tôn trọng lợi ích, uy tín, danh dự của nhau, không có những hành động nhằm hạ thấp uy tín, danh dự hoặc xâm hại đến lợi ích của phía bên kia trong mối quan hệ đối với các bên thứ ba. Trường hợp không thể giải quyết được thông qua hòa giải trực tiếp, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Để khẳng định những cam kết nêu trên, các đại diện hợp pháp của Các Bên ký và đóng dấu dưới đây:

CÔNG TY CP CẢNG SÀI GÒN
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN ASEAN
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Lê Chơn Tâm

Lê Thị Thanh Bình